TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **08**/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 328/2025/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2025, giữa:

** Nguyên đơn:* Anh Lý Văn C, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Thôn Xuân Mai, xã H, tỉnh Tuyên Quang.

** Bị đơn:* Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Thôn Xuân Mai, xã H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lý Văn C và chị Đỗ Thị T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 06 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã H, tỉnh Tuyên Quang), cấp ngày 22 tháng 01 năm 2007 cho chị Đỗ Thị T và anh Lý Văn C không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lý Minh T, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2011 cho chị Đỗ Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lý Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T chưa có yêu cầu; anh C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Cháu Lý Anh K, sinh ngày 15 tháng 4 năm 2007, hiện nay đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động và sống tự lập. Anh C và chị T không đề nghị Toà án giải quyết về phần nuôi con chung đối với cháu K.

- Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự đều xác định tự thoả thuận về tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lý Văn C tự nguyện nhận chịu án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 110, ngày 20 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho anh C số tiền chênh lệch 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị Đỗ Thị T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV2-Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã H (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền